

Số: 12/2020/QĐST-DS

Quận Lê Chân, ngày 29 tháng 12 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 08 tháng 7 năm 2020 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 17/2020/TLST-DS ngày 28 tháng 10 năm 2020.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP Đ (BIDV); địa chỉ: Tháp BIDV, số 35 Hàng Vôi, Quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội; đại diện hợp pháp của nguyên đơn: Ông Phạm Ngọc D và/hoặc bà Nguyễn Thị T và/hoặc bà Nguyễn Thu H (theo QĐ ủy quyền số 444/QĐ-BIDV.HP ngày 22/10/2020); có mặt.

- Bị đơn: Ông Nguyễn Sỹ K; nơi cư trú: Số 9/201 T, phường T, quận L, thành phố H.

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Bà Nguyễn Thị Lan A; nơi cư trú: Số 9/201 T, phường T, quận L, thành phố H.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về số nợ:

Tạm tính đến ngày 21/12/2020, ông Nguyễn Sỹ K và bà Nguyễn Thị Lan A còn nợ Ngân hàng TMCP Đ theo Hợp đồng tín dụng hạn mức số 113/2018/4846188/HĐTD ngày 15/5/2018 tổng số tiền là 2.067.388.316 (hai tỷ, không trăm sáu mươi bảy triệu, ba trăm tám mươi tám nghìn, ba trăm mười sáu) đồng, trong đó:

- Nợ gốc: 1.700.000.000 (một tỷ bảy trăm triệu) đồng;
- Nợ lãi trong hạn: 258.269.726 (hai trăm năm mươi tám triệu, hai trăm sáu mươi chín nghìn, bảy trăm hai mươi sáu) đồng;
- Nợ lãi quá hạn: 92.002.945 (chín mươi hai triệu, không trăm linh hai nghìn, chín trăm bốn mươi lăm) đồng;
- Phạt chậm trả lãi trong hạn: 17.115.645 (mười bảy triệu, một trăm mười lăm nghìn, sáu trăm bốn mươi lăm) đồng;

Ông Nguyễn Sỹ K và bà Nguyễn Thị Lan A phải tiếp tục trả tiền lãi quá hạn phát sinh theo mức lãi suất đã thỏa thuận tại Hợp đồng tín dụng kể từ ngày 22/12/2020 cho đến khi trả hết nợ gốc.

2.2. Về phương thức thanh toán:

Ông Nguyễn Sỹ K và bà Nguyễn Thị Lan A có trách nhiệm thanh toán số nợ như trên cho Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam.

Kể từ ngày tiếp theo của ngày hòa giải thành, khách hàng vay là ông Nguyễn Sỹ K và bà Nguyễn Thị Lan A còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi phát sinh tính trên nợ gốc tương ứng với thời gian chậm thanh toán cho đến khi thanh toán xong nợ gốc theo lãi suất quy định trong Hợp đồng tín dụng. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

Kể từ ngày quyết định của Tòa án có hiệu lực pháp luật mà ông Nguyễn Sỹ K và bà Nguyễn Thị Lan A không thanh toán hoặc thanh toán không đầy đủ khoản nợ trên thì Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam có quyền đề nghị Chi cục Thi hành án dân sự có thẩm quyền xử lý tài sản bảo đảm để thu hồi nợ cho Ngân hàng gồm:

Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại xã Đ, huyện A, thành phố H (nay là phường Đ 2, quận H, thành phố H), thửa số 21/183, tờ bản đồ số 03, diện tích 82,9m² theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số V637398, số cấp GCNQSDĐ 09698 do UBND huyện An Hải, thành phố Hải Phòng cấp ngày 14/8/2002 cho ông Nguyễn Sỹ K theo Hợp đồng thế chấp bất động sản của bên thứ ba số 114/2018/4846188/HĐBĐ ngày 15/5/2018.

3. Về án phí: Miễn án phí dân sự sơ thẩm cho ông Nguyễn Sỹ K với số tiền là 36.673.884 (ba mươi sáu triệu, sáu trăm bảy mươi ba nghìn, tám trăm tám mươi tư) đồng do ông K là người cao tuổi và có đơn xin miễn án phí theo quy định pháp luật.

Hoàn trả Ngân hàng TMCP Đ số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 35.600.000 (ba mươi lăm triệu, sáu trăm nghìn) đồng tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Lê Chân theo Biên lai thu tạm ứng án phí Tòa án số 0013970 ngày 23 tháng 10 năm 2020.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

5. Về quyền yêu cầu thi hành án: Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các bên đương sự;
- VKSND quận Lê Chân;
- Chi cục THADS quận Lê Chân;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đỗ Đức Hoàng